TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đoàn Mạnh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Thùy Tiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1291/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hồng P; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/7/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; A V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp:

Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn L (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị T2 (Không rõ năm sinh); A, chị, em ruột: bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 anh chị em; Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 04/11/1998, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 15/6/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù (theo bản số 1153/HSST). Ngày 26/4/2004, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 25/8/2010 được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định miễn thi hành án tiền án phí, tiền phạt (quyết định số 107/2010/QĐ - MTHA-ST ngày 25/8/2010) đã xóa án tích.

Ngày 24/7/2007, bị Công an huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại hoặc thuê người khác xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 31/7/2023 và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Lê K, sinh năm 1986; (vắng mặt).

Địa chỉ: H Tổ B, ấp E, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Trần An T3, sinh năm 1990; (vắng mặt).

Địa chỉ: A Đ, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng P là người được chị Lê Trần An T3 (quản lý quán cà phê G) nhờ phụ sắp xếp xe của khách sau khi nhân viên quán ghi thẻ xe, không ký hợp đồng, P phụ ngày nào sẽ được trả tiền ngày đó với giá 300.000 đồng/01 ngày, P có nhiệm vụ là sắp xếp xe khách gọn vào sát lề đường trước quán, P không được di chuyển xe khỏi khu vực trước quán, không được giao nhiệm vụ giữ xe. Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 24/07/2023, P đi đến quán cà phê G, số E N để phụ sắp xếp xe thì thấy xe mô tô hiệu Honda loại Airblade biển số 63T1 - 5641 của anh Phạm Lê K dựng trước cửa quán, trên mặt đồng hồ xe không có ghi số nên biết là xe không có lấy thẻ nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên. P dùng tay dắt xe mô tô trên đến gửi tại bãi xe của chung cư D - E N, phường N, Quận A để cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh K đã đến Công an phường N, Quận A trình báo sự việc. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đưa P về làm rõ và thu hồi xe mô tô bị chiếm đoạt.

Theo Kết luận định giá tài sản số 207/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận, 01 xe mô tô hiệu Honda loại Airblade biển số 63T1 – 5641 trị giá 11.250.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại Airblade màu đen bạc, biển số 63T1-5641, số máy: JF27E0369173, số khung: RLHJF1804AY323810. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Phạm Văn D1 (Sinh ngày: 05/6/1953, thường trú: xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, cha ruột của anh Phạm Lê K) đứng tên giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh K;

- 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của P (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Tạm giữ của Nguyễn Hồng P:

- 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh; 01 (một) quần chất liệu jean, ống lửng, màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 thẻ giữ xe số V641.

Các vật chứng trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tạm giữ

Trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm Lê K không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 187/CT-VKS-Q1 ngày 24 tháng 10 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về vật chứng đề nghị:

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo P.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo T4: 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh; 01 (một) quần chất liệu jean, ống lửng, màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 thẻ giữ xe số V641.

Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Q, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp toàn bộ tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận định giá tài sản số 207/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận, 01 xe mô tô hiệu Honda loại Airblade biển số 63T1 – 5641 trị giá 11.250.000 đồng đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản đã thu hồi trả cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo P.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của bị cáo T4: 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh; 01 (một) quần chất liệu jean, ống lửng, màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 thẻ giữ xe số V641.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2023.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng thu giữ của bị cáo P gồm 01 (một) áo thun tay ngắn màu xanh; 01 (một) quần chất liệu jean, ống lửng, màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 thẻ giữ xe số V641.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 245/2023/PNK-THAHS ngày 27/9/2023 của Công an Quận 1)

- *Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án:* 01 (một) USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo P.

- Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015 và ị"Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Nguyễn Hồng P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Lê K1 và chị Lê Trần Anh T5 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sỹ Hùng